

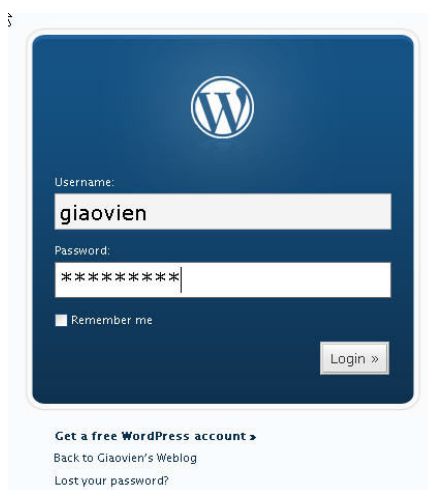
# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BLOG TRANG BMKTCN.COM

## Thiết lập giao diện cho blog

1. Truy cập vào trang web sau: <http://bmktcn.com/blog/username/>  
( với username là tên miền các Thầy Cô đã chọn, trong ví dụ của bài viết này là <http://bmktcn.com/blog/huuai/> ). Địa chỉ này được sử dụng mỗi khi Thầy cô đăng nhập để viết bài và chỉnh sửa website.

Nhập username và password vào các ô tương ứng.

**Lưu ý:** không nên chọn chế độ **Remember me**. Vì sau này người khác khi sử dụng máy trên sẽ vào thẳng phần quản trị web ---> nguy cơ blog của mình sẽ bị hack



Hình 6

2. Giao diện default của blog xuất hiện như hình 7

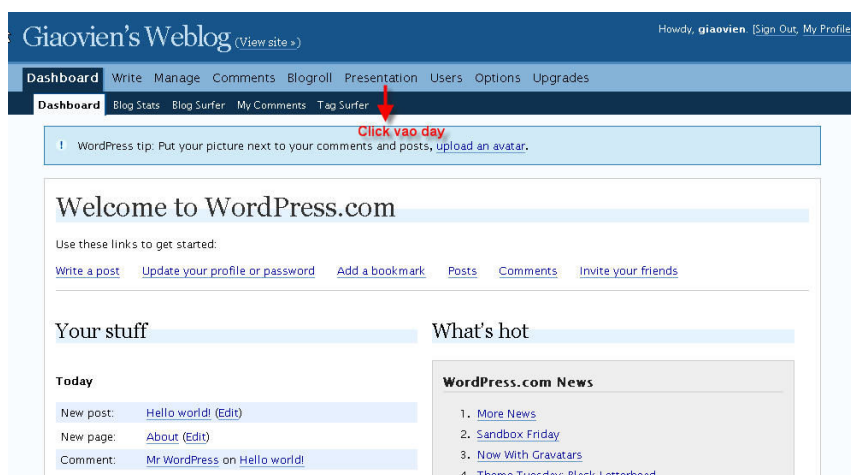


Hình 7

### 3. Thiết kế giao diện blog

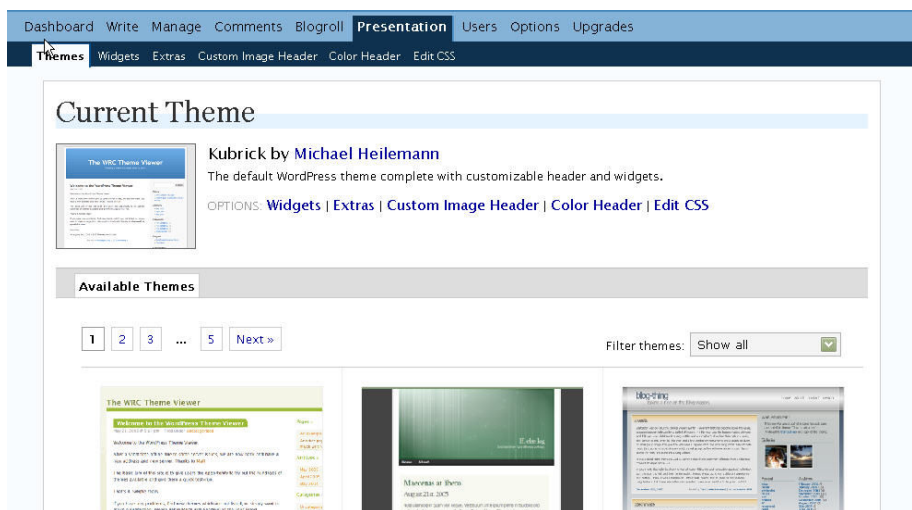
Để thiết kế giao diện của blog, trước tiên, các Thầy Cô cần phác thảo trước về giao diện của web như:

1. Ngoài cột nội dung thì blog gồm có mấy cột danh mục.
  2. Các cột danh mục bao gồm những nội dung gì (danh mục web page, danh mục bài viết, link liên kết, số người truy cập, bản tin RSS từ các báo, đồng hồ, lịch...).
4. Sau khi đã có khung của blog, các Thầy Cô click chọn **My Dashboard**. Trang Dashboard hiện ra (hình 8), các Thầy Cô click chọn tab **Presentation** (thiết kế giao diện).



Hình 8

### 1. Tab **Presentation** hiện ra (hình 9)



Hình 9

2. Chọn **Themes** để tạo giao diện. Dựa vào phân phác thảo phía trên, các Thầy Cô chọn cho mình một giao diện có sẵn thích hợp.

Ở đây, CENTEA chọn mẫu giao diện gồm 1 cột bên trái, 1 cột bên phải và cột nội dung ở giữa. Như vậy, CENTEA phải chọn mẫu có 3 cột.

Ta sẽ xem nội dung thể hiện của từng template và chú ý hình vẽ, cũng như nội dung trong phần Tags để tìm mẫu thích hợp. Ví dụ: ở hình 10, đây là mẫu giao diện màu xanh lá, gồm 2 cột và giao diện này tự động canh bề rộng của các cột.

Sau khi xem xét, CENTEA quyết định chọn mẫu giao diện **Garland** ở trang 2 làm giao diện của blog.

Để chọn mẫu giao diện nào, Thầy Cô click vào tiêu đề của mẫu giao diện đó.

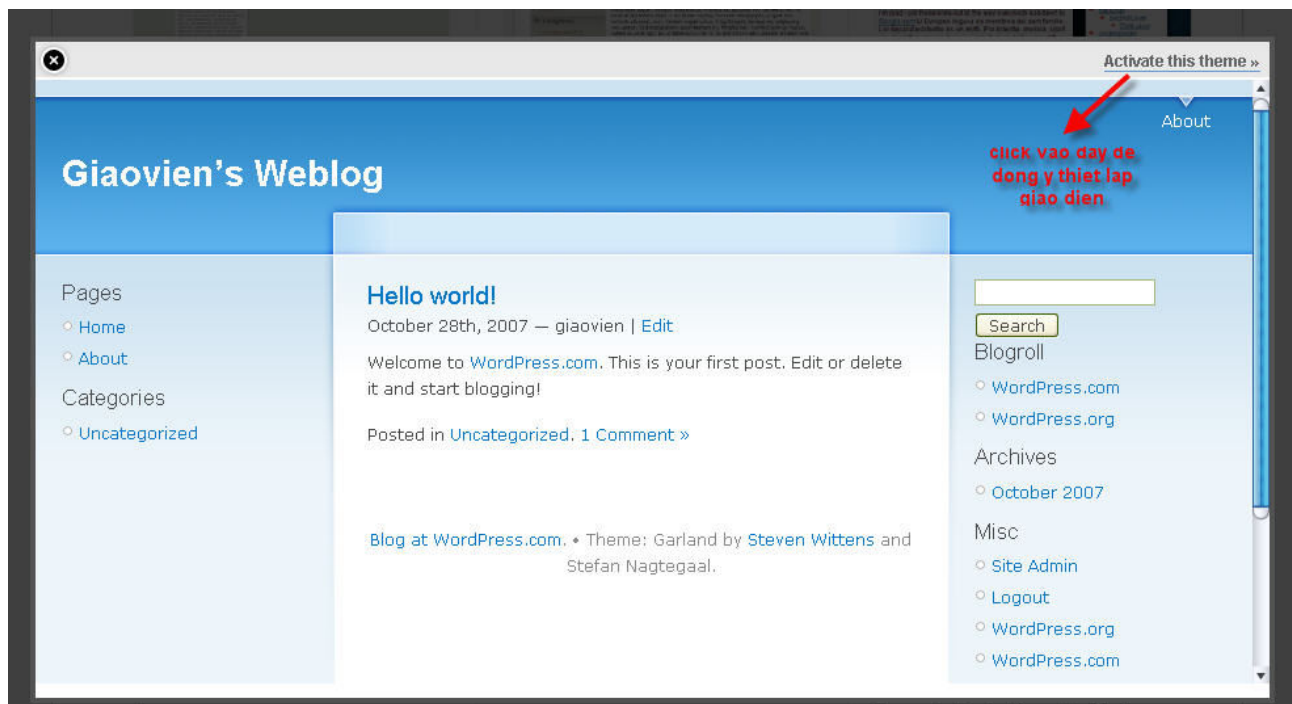


**Almost Spring** Hình 10

A light and simple two-column theme graced with greens and oranges.

Tags: green, two columns, fixed width

chú ý các thông số ở đây để chọn mẫu thích hợp

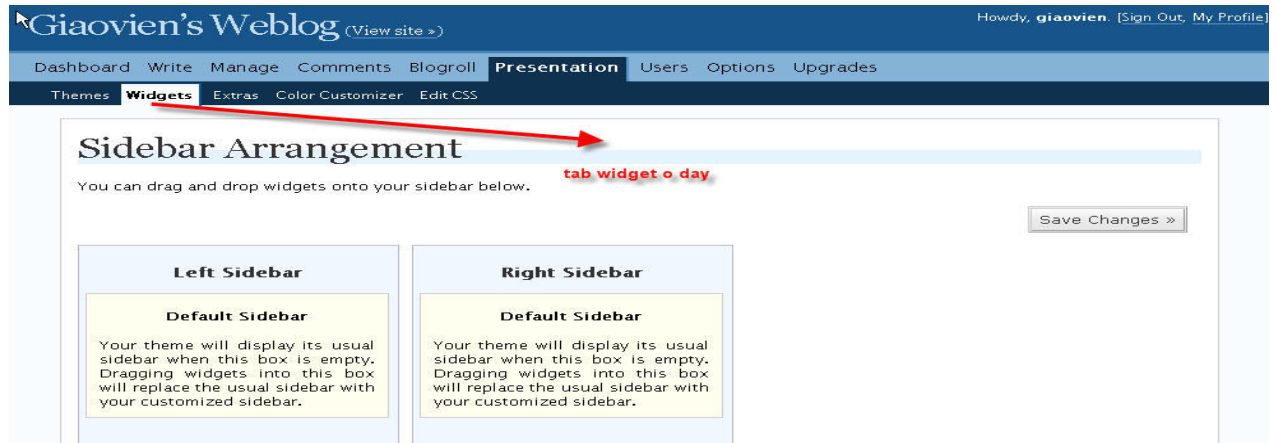


Hình 11

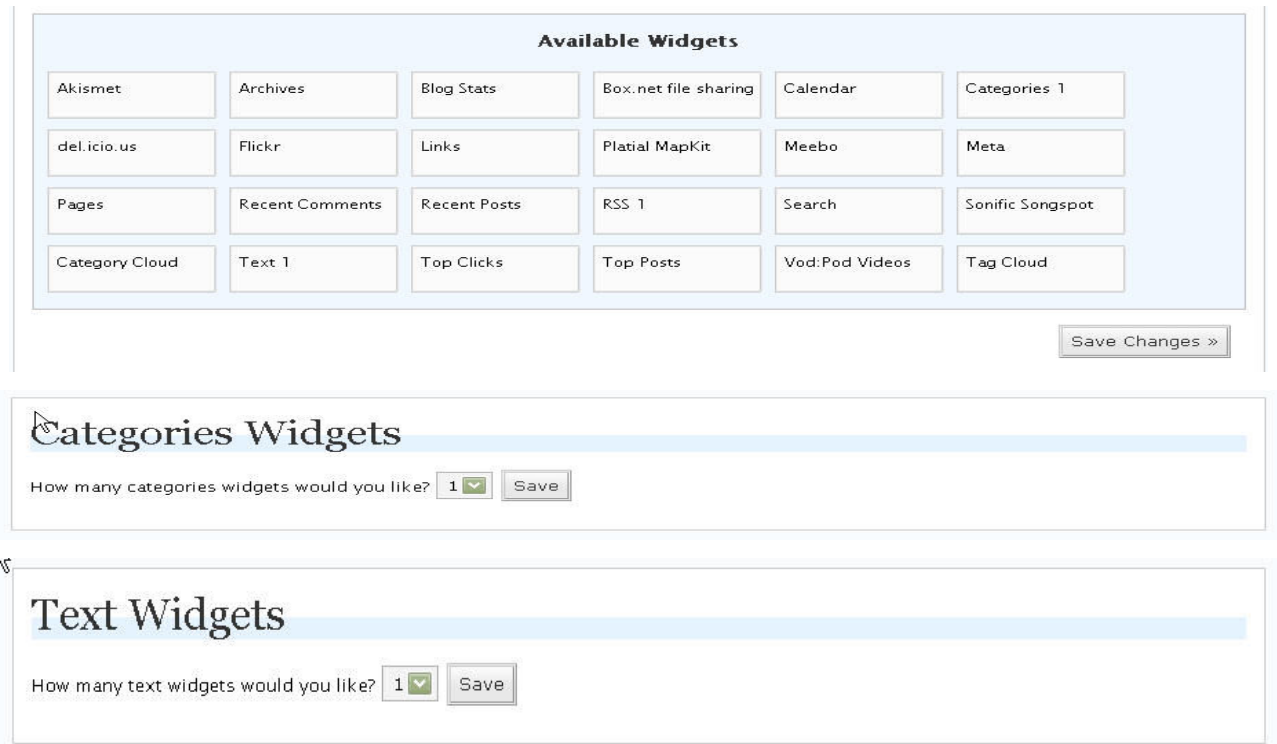
Tiếp đến, Thầy Cô click vào dòng chữ **Active this themes** ở góc trên cùng bên phải để kích hoạt giao diện. (Hình 11)

## Phần 3: Thiết kế các danh mục cho blog

Sau khi kích hoạt giao diện, hệ thống tự động quay trở lại trang Presentation. Click chọn tab **Widgets**. (Hình 12)



Hình 12



Hình 13

## RSS Feed Widgets

How many RSS widgets would you like?

Hình 14

Nếu giao diện của chúng ta chọn có 2 cột danh mục (1 bên trái, 1 bên phải) thì trong mục **Widgets** sẽ hiện như trên hình. Còn nếu giao diện chỉ có 1 cột danh mục thì phần **widgets** chỉ thể hiện 1 cột.

**WordPress** cung cấp sẵn 23 tiện ích tạo danh mục gồm:

1 **Akismet**: tiện ích giúp ta thông báo số nhận xét bị chặn từ bộ lọc tự tạo nhằm tự động ngăn những nhận xét bị cho là spam hoặc có nội dung không phù hợp. Chi tiết sẽ được đề cập sau.

2 **Archives**: toàn bộ các bài viết sẽ được lưu trữ tại đây và lưu theo từng tháng.

3 **Blog Stats**: thống kê số lượt người đã truy cập vào blog

4 **Box.net file sharing**: tiện ích chia sẻ những dữ liệu đã được lưu trên box.net

5 **Calendar**: thể hiện lịch của tháng hiện hành.

6 **Categories**: thể hiện danh sách các bài viết theo từng danh mục. Ta có thể tăng số categories bằng cách tùy chỉnh số ở mục categories widgets. Tuy nhiên, CENTEA đề nghị các Thầy Cô chỉ tạo 1 categories chính vì nếu tạo nhiều thì tất cả các categories vẫn thể hiện mục lục bài viết hoàn toàn giống giống nhau.

7 **Del.icio.us**: tiện ích giúp đăng nhập vào tài khoản của website [www.del.icio.us](http://www.del.icio.us)

8 **Flickr**: tiện ích giúp thể hiện các hình ảnh được lưu trữ tại trang [www.flickr.com](http://www.flickr.com)

9 **Links**: tiện ích thể hiện các link liên kết.

10 **Platial Mapkit**: tiện ích thể hiện bản đồ của Google Maps. Dùng để chỉ vị trí của 1 nơi thông qua hình ảnh chụp từ vệ tinh của Google.

11 **Meebo**: tiện ích giúp người quản trị chat trực tiếp với người dùng. Người dùng sẽ biết người quản trị đang online hay offline.

---

12 **Meta**: tiện ích giúp đăng nhập vào phần quản trị nhanh chóng. Tuy nhiên, để bảo mật CENTEA đề xuất các thầy cô đăng nhập tại địa chỉ `username.wordpress.com/admin` không nên dùng tiện ích này.

13 **Pages**: thể hiện danh mục của các trang web. Nội dung của webpages hoàn toàn độc lập với nội dung bài viết. Ví dụ các Thầy cô muốn có 1 bài viết giới thiệu về website thì nên viết riêng ở chế độ pages để nội dung bài viết này nằm cố định trên một trang. Chi tiết về phần này sẽ được đề cập sau.

14 **Recent Comments**: thể hiện các nhận xét gần đây nhất.

15 **Recent Posts**: thể hiện các bài viết gần đây nhất.

16 **RSS 1**: phần điểm tin tự động từ các trang web khác. Có thể tăng số RSS ở mục RSS widgets (tối đa là 9)

17 **Search**: tiện ích tìm kiếm trong nội bộ blog, không có chức năng tìm kiếm trên internet

18 **Sonific Songspot**: tiện ích giúp tự động chơi các bản nhạc được chọn sẵn khi có người truy cập vào blog. Tuy nhiên, tiện ích này hiện này không có các bài hát tiếng việt.

19 **Category Cloud**: tập hợp các nhãn được gán cho các bài viết

20 **Text 1**: dùng để viết 1 số tin ngắn, hoặc nhúng các đoạn code của các trang web khác. Ví dụ: để thể hiện số người đang cùng online ta phải dùng code của bên thứ ba và dán code đó vào ô text. Ta có thể tăng thêm số ô text này (tối đa là 9) bằng cách thay đổi số ở mục **Text Widgets** như hình 13.

21 **Top Clicks**: thể hiện các link nào của trang blog được người dùng chọn nhiều nhất.

22 **Top Posts**: Thể hiện tiêu đề các bài viết được nhiều người đọc nhất.

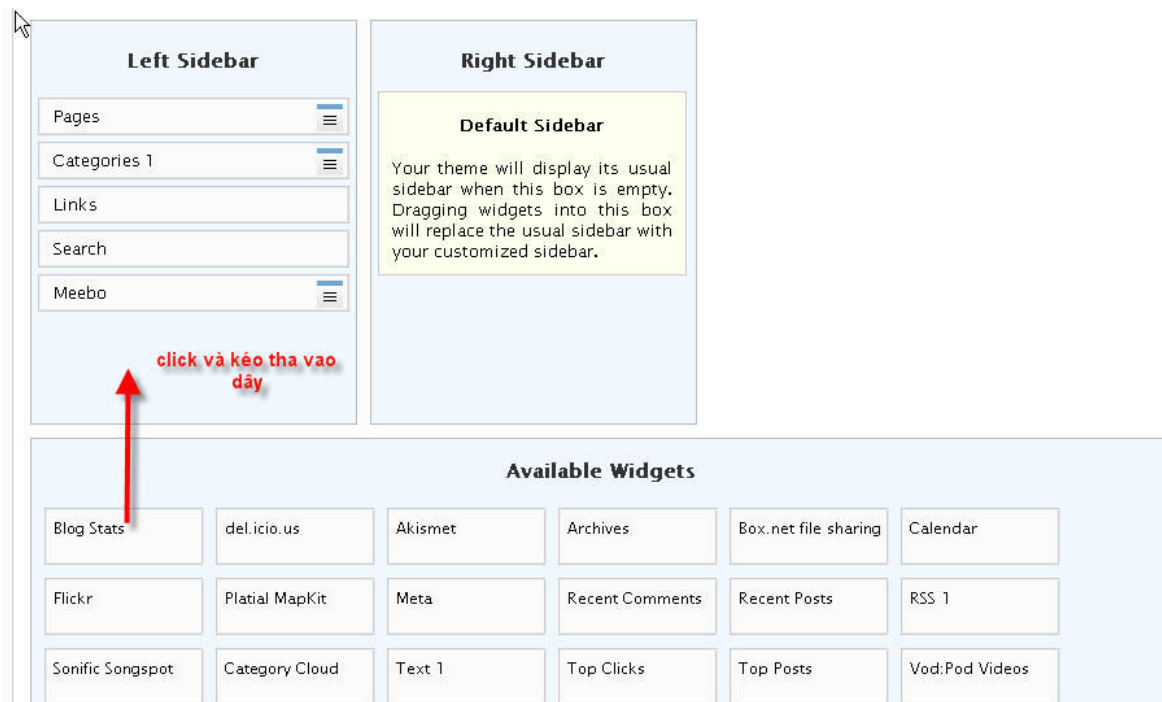
23 **Vod:Pod Videos**: hiện các file video đang được chia sẻ từ trang `youtube.com`

Dựa trên các tiện ích được nêu ở trên, ta sẽ quyết định chọn các widget nào để làm content. Muốn chọn tiện ích nào ta sẽ kéo thả tiện ích đó từ mục **Available Widgets** vào mục **Sidebar** tương ứng. Thứ tự của các content khi xem trang web sẽ tương ứng với thứ tự các Widget trong mục Sidebar.

---

---

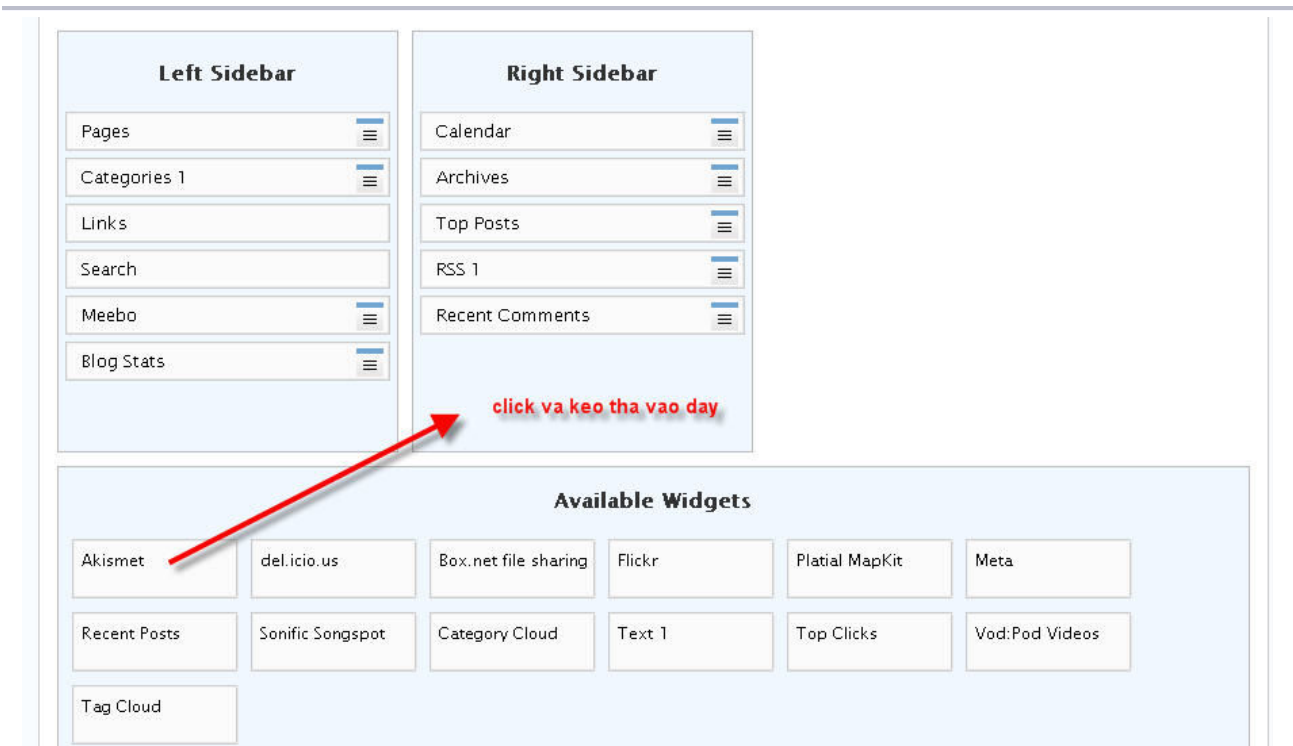
Ở đây, CENTEA sẽ chọn cho cột bên trái các widget: danh mục các trang (Pages), danh mục bài viết (Category), liên kết (Links), tìm kiếm (Search), chat trực tuyến giữa quản trị và người dùng (Meebo), số lượt truy cập (Blog Stats). CENTEA click từng widget trên theo thứ tự và kéo thả vào ô **Left Sidebar**.



Hình 15

Tương tự, CENTEA sẽ chọn cho cột bên phải các widget: Lịch (Calendar), lưu trữ bài viết (Archives), Top Post, đọc tin tự động từ báo Tuổi Trẻ (RSS), Recent comments, thông báo số nhận xét bị ngăn chặn Akismet. CENTEA cũng tiến hành kéo thả tương tự như bên trên. (hình 16)

---



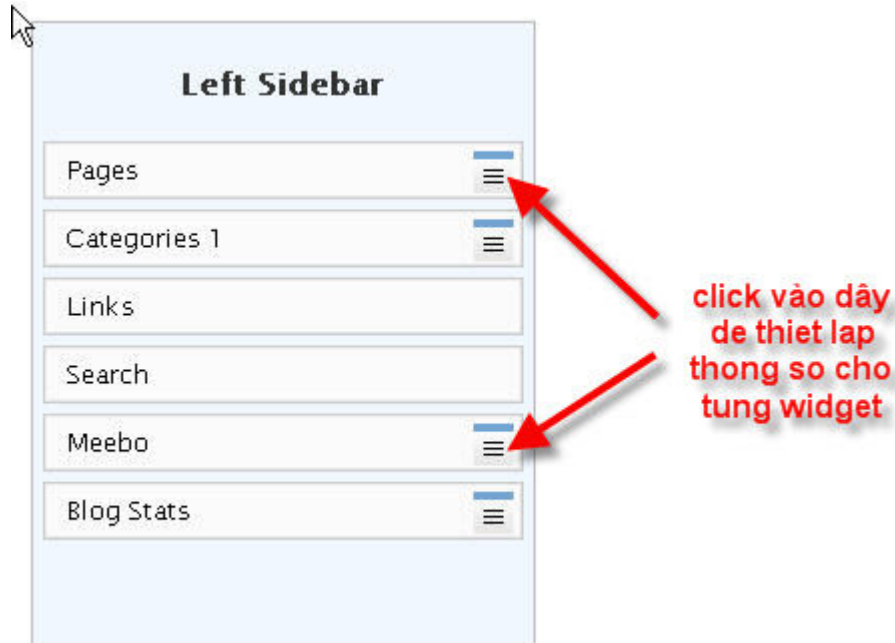
Hinh 16



---

## Phần 4: Thiết lập các thông số cho các widget được chọn

Sau khi đã chọn các widget, ta phải thiết lập các thông số để các widget thể hiện như mong muốn.



Hình 17

Hình 18

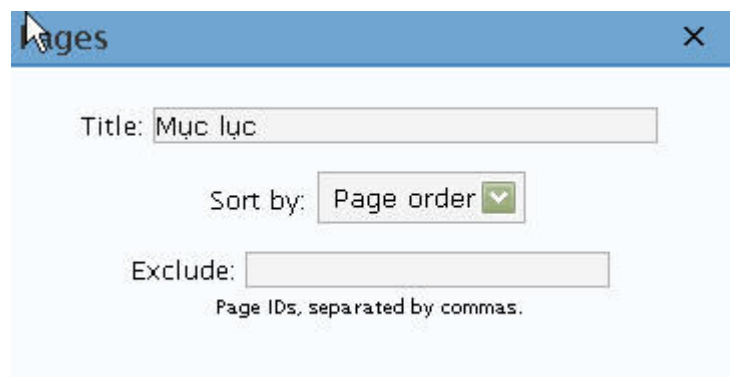
### 1. Thiết lập thông số cho mục **Pages**:

(hình 18)

- **Title:** Tiêu đề.
- **Sort by:** cách thức sắp xếp,

có các chế độ Page Title, Page Order, Page ID. CENTEA đề nghị các Thầy Cô nên chọn Page Order vì thứ tự trang mình có thể thay đổi được. Ví

dụ: có 2 trang là **Home** và **Giới thiệu**. Chúng ta sẽ đặt Page order lần lượt là **1, 2** cho Home và Giới thiệu. Sau này, ta chỉ cần thay đổi Page Order để trong mục lục, trang Giới thiệu được xếp phía trên và trang Home được xếp phía dưới. Còn page ID là do hệ thống tự tạo ra dựa vào thời điểm mình thiết kế trang. Nên không thể chỉnh sửa được.



- Chỉnh xong, nhấn dấu **x** ở góc trên bên phải.

## 2. Thiết lập thông số cho mục **Categories**: (hình 19)

- **Title**: tựa đề (thường mục này sẽ lưu các bài viết)

Hình 19

- **Show as a dropdown**: Nếu ta click chọn thì danh mục này sẽ thể hiện như 1 box có nút nhấn để xổ xuống.

- **Show post counts**: hiện số bài viết của từng mục

- **Show hierarchy**: thể hiện theo cấp bậc. Ví dụ: ta có danh mục bài viết, trong danh mục bài viết có 2 mục con là : Bài viết giáo dục và Bài viết khác thì khi chọn mục này menu sẽ thể hiện như 1 cây thư mục.

3. Thông số cho các widget **Links** và **Search** phải thực hiện ở 1 mục khác nên chúng tôi sẽ đề cập sau.

## 4. **Blog Stats**: (hình 19)

- **Title**: Có thể ghi là số lượt truy cập...

- **Hits**: có thể đổi lại là lượt, khách,...

## 5. **Archive**: (hình 19)

Ta nên chọn **Display as a drop down** vì theo thời gian số bài viết sẽ tăng lên rất nhiều. Nếu không chọn mục này list tất cả các bài viết sẽ rất dài, làm cho giao diện mất cân đối.

## 6. **Top Posts** (hình 19)

- **Title**: Tựa đề

The image shows a vertical stack of five widget configuration panels in a light blue theme. Each panel has a title bar with a close button (X) on the right. The panels are: 1. **Categories 1**: Title field contains 'Bài viết'. Three checkboxes are present: 'Show as dropdown' (unchecked), 'Show post counts' (unchecked), and 'Show hierarchy' (unchecked). 2. **Blog Stats**: Title field contains 'Blog Stats'. A hits field contains '123,45 hits'. Below it, text reads 'Hit counter is delayed by up to 60 seconds.' 3. **Archives**: Title field is empty. Two checkboxes are present: 'Show post counts' (unchecked) and 'Display as a drop down' (unchecked). 4. **Top Posts**: Title field contains 'Bài viết được quan tâm'. A 'Posts to show' dropdown menu is set to '10'. Below it, text reads 'Top Posts are calculated from 24-48 hours of stats. They take a while to change.' 5. **RSS 1**: Text says 'Enter the RSS feed URL here:'. A text field contains '://www.tuoiitre.com.vn/tianyon/RssView.aspx?ChannelID=13'. Below it, text says 'Give the feed a title (optional):'. A text field contains 'Tin Giáo dục | Báo Tuổi Trẻ'. At the bottom, text says 'How many items would you like to display?' with a dropdown menu set to '10'.

---

- **Post to show:** tối đa 12.

7. **RSS:** (hình 19) : lấy tin từ website khác.

**Enter the RSS feed URL:** nhập đường link của trình đọc tin.

**Give the feed a title:** tựa đề

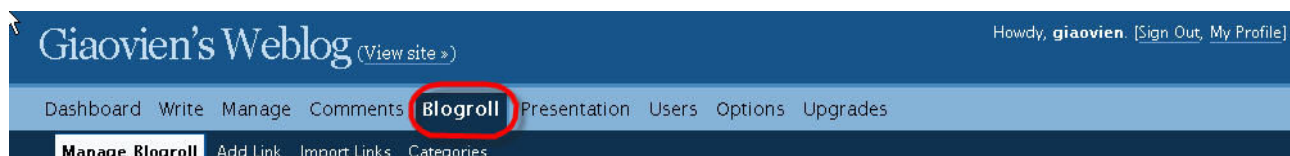
Sau khi thiết lập các thông số xong, nhấn **Save Changes**. Ta có thể chọn thêm tab **Color Customizer** để thay đổi màu sắc cho blog.

---

---

## Phần 5: Thiết lập các link liên kết, tạo các mục bài viết và backup cơ sở dữ liệu cho web

1. Để tạo các đường dẫn liên kết đến các website khác, ta chọn tab **Blogroll** như hình 20. Chọn mục **Add Link**.

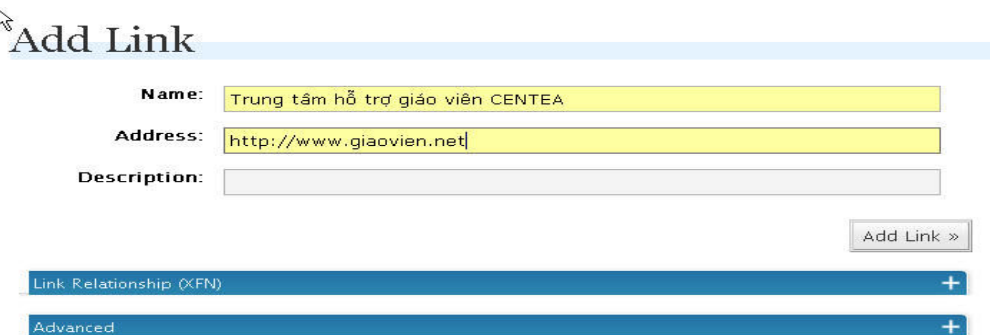


Hình 20

Ở mục **Name**: ghi tên của trang web.

**Address**: ghi địa chỉ trang web.

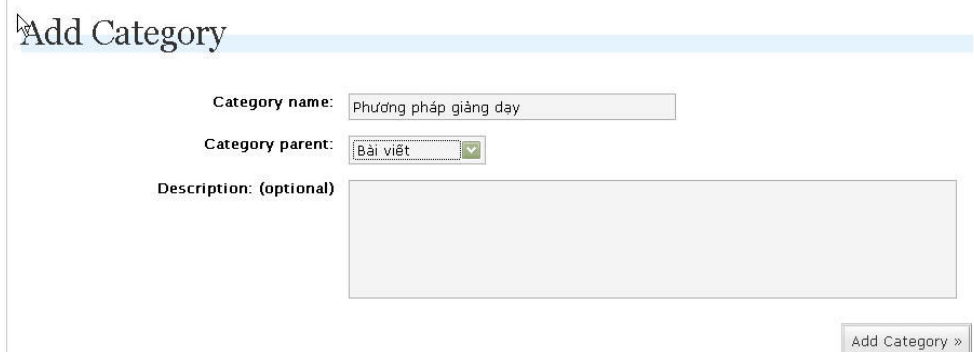
Nhấn nút **Add Link** để cập nhật (hình 21)

The image shows the "Add Link" form in Joomla!. It has three input fields: "Name" with the value "Trung tâm hỗ trợ giáo viên CENTEA", "Address" with the value "http://www.giaovien.net", and "Description" which is empty. There is an "Add Link >" button at the bottom right. Below the form are two expandable sections: "Link Relationship (XFN)" and "Advanced", both with plus signs.

Hình 21

### 2. Tạo mục bài viết

Ta cần tạo các mục bài viết, để những bài viết chung một lĩnh vực được gom chung một nơi giúp người đọc dễ tra cứu.

The image shows the "Add Category" form in Joomla!. It has three input fields: "Category name" with the value "Phương pháp giảng dạy", "Category parent" with a dropdown menu showing "Bài viết" selected, and "Description: (optional)" which is empty. There is an "Add Category >" button at the bottom right.

Hình 22

Ví dụ: cần tạo mục bài viết. Trong mục bài viết có các mục con: phương pháp giảng dạy, Tin học, Nghệ thuật sống...

Để tạo mục bài viết, ta chọn tab **Manage**, và chọn mục **Categories**. Hộp thoại Categories hiện ra như hình 22:

---

---

Ở ô **Add Category**, ta nhập tên mục bài viết vào. Xong nhấn nút **Add Category**.

Tiếp theo, làm lần lượt cho các mục khác. Để thể hiện các mục Tin học, Phương pháp giảng dạy và Nghệ thuật sống là mục con của mục bài viết, trong phần **Category Parent** ta chọn: Bài viết.

Để mặc định các bài đăng luôn được thể hiện trong mục bài viết và các mục con. Ta thực hiện như sau:

Chọn thẻ tab **Options** và thẻ **Writing**, ở mục **Default Post Category** chọn Bài viết.

### 3. Backup dữ liệu cho blog:

Việc sao lưu (**backup**) dữ liệu luôn là 1 phần rất quan trọng trong việc bảo vệ sự tồn tại của trang web. Nếu vì 1 lý do nào đó, blog bị hack, Thầy Cô vẫn có thể phục hồi (**restore**) lại cơ sở dữ liệu của mình nếu backup thường xuyên. Đây là một trong những điều thú vị mà wordpress.com cung cấp.

Để làm điều trên, ta thực hiện như sau:

Chọn tab **Manage** và thẻ **Export**, rồi nhấn nút **Download Export File**.

Chọn đường dẫn để lưu lại các thông số.

Khi cần khôi phục lại ta chọn thẻ **Import** trong tab **Manage**. Chọn **WordPress** rồi chỉ đường dẫn đến file backup nhấn **Upload file and Import**.

### Kết luận:

Như vậy toàn bộ cấu trúc của blog đã được ta thực hiện đầy đủ, đảm bảo cho hệ thống chạy ổn định và an toàn. Giờ đây, ta chỉ cần chú tâm vào việc viết các bài đăng và thiết kế web pages sao cho thu hút được sự quan tâm của mọi người.

---

---

## Phần 6: Viết một bài đăng và webpage

**Webpage** khác bài đăng ở chỗ mỗi một webpage chỉ có thể viết duy nhất 1 nội dung (bài viết) nào đó . Và khi truy cập vào trang trên ta luôn thấy nội dung của trang cố định

Còn bài đăng (**post**) có thiết kế từng mục. Trang bài đăng luôn được cập nhật liên tục, mỗi trang bài đăng có thể chứa nhiều bài cùng chủ đề.

Để viết bài và chỉnh sửa bài viết, cũng như chỉnh sửa giao diện, Thầy Cô phải đăng nhập vào trang quản trị như hướng dẫn ở phần 1.

### 1. Cách viết bài đăng New Post:

Ta chọn thẻ **Write**, chọn thẻ **Write Post** (hình 23)

The screenshot shows the WordPress 'Write Post' interface. At the top, there's a navigation bar with 'Write' selected. Below it, the 'Write Post' sub-menu is active. The main content area has a title field with the text 'Giới thiệu sách 101 hoạt động làm tăng khả năng sáng tạo,'. Below the title is a rich text editor with a toolbar and a large empty area containing a red watermark 'Viet noi dung vao day'. To the right of the editor is a sidebar with several sections: 'Categories' with an 'Add' button and a list of categories including 'Phường pháp giảng dạy' (checked), 'Bài viết', and 'Uncategorized'; 'Discussion' with 'Allow Comments' and 'Allow Pings' checked; 'Post Password' which is currently empty; and 'Post Slug'. A red arrow points from the 'Add' button in the 'Categories' section to the 'Allow Comments' checkbox. Another red arrow points from the 'Allow Comments' checkbox to the 'Post Password' field. A red watermark 'cho phép người xem ghi nhận xét' is placed over the 'Allow Comments' checkbox. A red watermark 'Dat Password cho bài viết, chỉ những ai biết password mới có thể đọc' is placed over the 'Post Password' field. A red watermark 'Nhưng thêm hình ảnh, bài trình chiếu vào bài viết...' is placed over the 'File' field in the 'Upload' section at the bottom.

Hình 23

Thẻ **Post Password**: nếu không thiết lập thì tất cả mọi người đều có thể đọc nội dung bài viết.

Thẻ **Post Slug** ở góc cuối bên phải của hình, là nơi dùng để ghi tên rút gọn của bài viết, nếu không chọn thì hệ thống mặc định sẽ lấy tiêu đề làm địa chỉ của bài viết.

---

CENTEA đề nghị Thầy Cô nên sử dụng tính năng Post Slug để địa chỉ bài viết được ngắn gọn, dễ truy cập, và tốt nhất nên ghi chữ cái không dấu. Ví dụ: với tên bài viết như trên ta có thể ghi: “sach 101 hoat dong”

Sau khi hoàn tất, ta nhấn nút **Publish** để xuất bản bài đăng ra trang web.

Sau khi xuất bản, ta muốn sửa lại nội dung bài đăng hoặc các thông số khác của bài đăng thì vào tab **Manage** , chọn **Post**. List các bài viết hiện ra, Thầy Cô muốn sửa chữa (hoặc xóa) nội dung bài viết nào thì nhấn vào chữ **Edit** (hoặc **Delete**) tương ứng của bài viết đó. (hình 24)

Dashboard Write **Manage** Comments Blogroll Presentation Users Options Upgrades

**Posts** Pages Uploads Categories Import Export

Search terms... Status... Any Month... Any Category... All Filter »

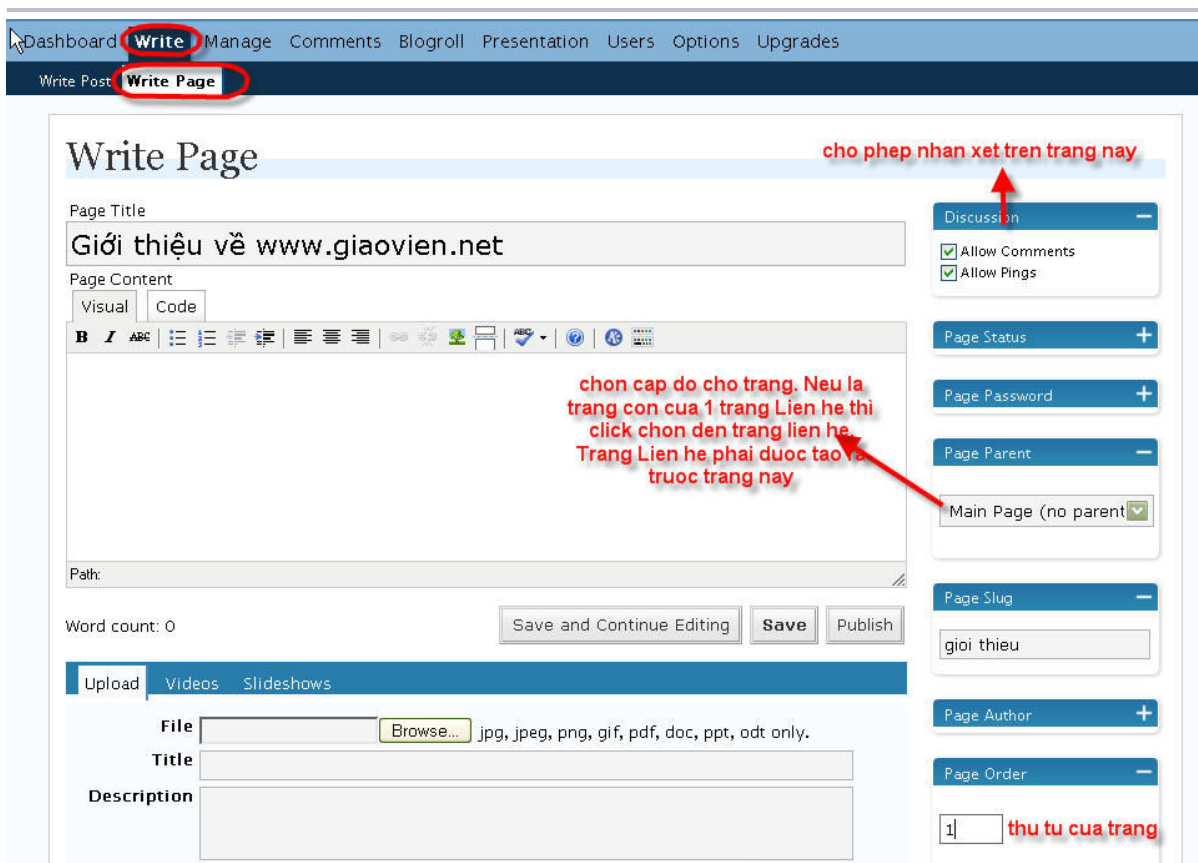
ID	When	Title	Categories	Comments	Author	Stats			
3	2007-10-28 10:10:03 am	Giới thiệu sách 101 hoạt động làm tăng khả năng sáng tạo, chủ động của học sinh	<a href="#">Phương pháp giảng dạy</a>	0	giaovien	<input checked="" type="checkbox"/>	<a href="#">View</a>	<a href="#">Edit</a>	<a href="#">Delete</a>
1	2007-10-28 5:25:25 am	Hello world!	<a href="#">Uncategorized</a>	1	giaovien	<input checked="" type="checkbox"/>	<a href="#">View</a>	<a href="#">Edit</a>	<a href="#">Delete</a>

sua xóa

Hình 24

## 2. Viết webpage:

Ta chọn thẻ **Write Page** trong tab **Write** (hình 25)



Hình 25

Thẻ **Page Order**: thứ tự của trang

Thẻ **Page Parent**: chọn cấp độ của trang.

Ví dụ: ta cần lập các trang thể hiện như sau:

Giới thiệu

Bài giảng

    Toán

        Đại số

        Giải tích

        Lượng giác.

        Hình học

Đầu tiên, ta viết trang **Giới thiệu**, thẻ Page Parent: no parent, thẻ Page Slug: gioi thieu, the Page Order: 1.



---

Tiếp theo, ta lập trang **Bài giảng**, thẻ Page Parent: no parent, thẻ Page Slut: bai giang, thẻ page order : 2.

Kế tiếp, lập trang **Toán**, thẻ Page Parent: Bài giảng, thẻ Page Slut: Toan, thẻ Page Order chọn 1.

Trang **Đại số**, thẻ Page Parent: Toán, thẻ Page Slut: Dai so (hoặc Ds), thẻ Page Order: 1.

Trang **Giải tích**, thẻ Page Parent: Toán, thẻ Page Slut: giai tích (hoặc gt), thẻ Page Order : 2.

Trang **Lượng giác**, thẻ Page Parent: Toán, thẻ Page Slut: luong giac (hoặc lg), thẻ Page Order : 3.

Trang **Hình học**, thẻ Page Parent: Toán, thẻ Page Slut: hinh hoc (hoặc hh), thẻ Page Order : 4.

#### Lưu ý:

- Sau khi tạo xong nội dung, quý Thầy Cô vui lòng nhấn **Publish** để xuất bản lên web.
- Sau khi sửa chữa , đăng nội dung mới, quý Thầy Cô nhớ click chọn **Sign Out** để thoát khỏi chế độ quản trị.

#### **Kết luận:**

Với các cách thức vừa trình bày trên, hy vọng các Thầy Cô sẽ tự tạo cho mình 1 blog cá nhân với các cấu trúc như mong muốn . Qua đó, các Thầy Cô có thể cung cấp thêm cho các em học sinh của mình những tư liệu nhằm giúp các em chủ động, tích cực hơn trong học tập.

---